

Số: 10 /TTr-NHNN

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2023

## TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Nghị định 31/2022/NĐ-CP về hỗ trợ lãi suất  
từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp,  
hợp tác xã, hộ kinh doanh

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 31/2022/NĐ-CP về hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh như sau:

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

- Ngày 20/5/2022, Chính phủ ban hành Nghị định 31/2022/NĐ-CP về hỗ trợ lãi suất (HTLS) từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Từ khi ban hành chính sách, ngành ngân hàng đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ với tinh thần quyết liệt và khẩn trương. Tuy nhiên, kết quả hỗ trợ lãi suất còn thấp, chưa như kỳ vọng là do một số khó khăn, vướng mắc đã được nhận diện trong quá trình NHNN và các bộ (Tài chính, Kế hoạch & Đầu tư, Xây dựng) khảo sát thực tế tại địa phương (số liệu đến thời điểm 30/09/2022), trong đó nổi lên 02 vấn đề và vướng mắc lớn nhất sau:

(i) Khách hàng đủ điều kiện nhưng từ chối nhận HTLS (trong số khách hàng thuộc ngành, lĩnh vực được HTLS và đáp ứng điều kiện được HTLS, có khoảng 67% khách hàng phản hồi không có nhu cầu HTLS), chủ yếu là do tâm lý khách hàng ngại các thủ tục hậu kiểm, thanh tra, kiểm toán, kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Thực tế, một số khách hàng đã được nhận HTLS, song hiện đã chủ động hoàn trả NHTM toàn bộ số tiền lãi đã được HTLS.

(ii) Khách hàng không đáp ứng điều kiện được HTLS (Khoảng 87% khách hàng thuộc ngành, lĩnh vực được HTLS nhưng không đáp ứng điều kiện), trong đó lý do chính liên quan đến quy định “có khả năng phục hồi” tại Nghị quyết 43/2022/QH15 và khoản 4 Điều 3 Nghị định 31/2022/NĐ-CP. Cụ thể, qua báo cáo và khảo sát thực tế từ NHTM và các khách hàng, bản thân khách hàng mặc dù có khả năng trả nợ, song cũng không dám khẳng định “có khả năng phục hồi” (thường được thể hiện thông qua các tiêu chí định lượng như: doanh thu/sản lượng/lợi nhuận tăng hoặc các tiêu chí định tính như đánh giá diễn biến, chiều hướng kinh doanh của khách hàng) vì các đánh giá này là rất khó trong bối cảnh hiện nay, đặc biệt điều kiện kinh tế thế giới đang có nhiều bất ổn, chi phí sản xuất gia tăng và phụ thuộc nhiều vào nhập khẩu các nguyên nhiên vật liệu đầu vào, áp

lực lạm phát... Đặc biệt, một số khách hàng có doanh thu/lợi nhuận trong giai đoạn dịch cao hơn hiện tại nên rất khó để đánh giá đáp ứng tiêu chí “phục hồi”;

Do đó, NHNN nhận thấy cần xây dựng, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 31/2022/NĐ-CP để sửa đổi quy định liên quan đến đánh giá khách hàng “có khả năng phục hồi”.

- Theo quy định tại Nghị quyết 68/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 (khoản 3.1 Điều 3), trong quá trình thực hiện, rà soát nội dung trong Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (trong đó có chính sách HTLS 2%) không còn phù hợp với tình hình thực tế, kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh phù hợp.

- Tại Thông báo số 141/TB-VPCP ngày 19/11/2022 về kết luận của Thường trực Chính phủ tại cuộc họp về tình hình kinh tế vĩ mô và các nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới, Thông báo số 143/TB-VPCP ngày 20/11/2022 về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái tại cuộc họp về tình hình thực hiện các nhiệm vụ được giao của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Công văn số 8010/VPCP-KTTH ngày 29/11/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai chính sách hỗ trợ lãi suất, Công điện số 1156/CD-TTg ngày 12/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về cung ứng vốn tín dụng cho nền kinh tế, Thông báo số 158/TB-VPCP ngày 12/12/2022 về kết luận của Thường trực Chính phủ tại cuộc họp về điều hành chính sách tài khóa, tiền tệ, vĩ mô cuối năm 2022 và đầu năm 2023, Thủ tướng Chính phủ giao NHNN rà soát kỹ lưỡng, toàn diện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; nghiên cứu, rà soát các khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất 2% để đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 31/2022/NĐ-CP.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

### **1. Mục đích:**

- Tạo thuận lợi cho các NHTM và khách hàng trong triển khai chính sách hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước. NHTM và khách hàng không cần xem xét các tiêu chí khác mà chỉ cần đáp ứng các quy định hiện hành về điều kiện cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng.

- Thúc đẩy giải ngân chính sách với nỗ lực, quyết tâm cao nhất của NHNN và ngành ngân hàng để góp phần hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, tiếp cận chính sách, tiết giảm chi phí, giảm giá thành các sản phẩm, dịch vụ, kích cầu tiêu dùng.

### **2. Quan điểm:**

a) Triển khai quyết liệt, hiệu quả chính sách, bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch, đúng đối tượng, tránh trục lợi theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và Nghị quyết 68/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

b) Triển khai chương trình hỗ trợ lãi suất phù hợp với tình hình, khả năng hấp thụ của nền kinh tế; đi đôi với đảm bảo hiệu quả, hiệu lực điều hành chính sách tiền tệ của NHNN, góp phần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn trong trung hạn và dài hạn.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

1. NHNN trình và được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận cho phép xây dựng, ban hành Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn:

Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 146, khoản 3 Điều 147 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 (đã sửa đổi, bổ sung); khoản 1, khoản 4 Điều 37 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 154/2020/NĐ-CP); NHNN đã có văn bản số 9155/NHNN-TD ngày 23/12/2022 xin ý kiến Bộ Tư pháp về việc xây dựng, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 31/2022/NĐ-CP theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Ngày 06/01/2023, Bộ Tư pháp có Công văn số 53/BTP-VĐCXDPL gửi NHNN về việc ban hành Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn là có căn cứ pháp lý và cơ sở thực tiễn. Trên cơ sở ý kiến của Bộ Tư pháp, NHNN có Tờ trình số 04/TTr-NHNN ngày 16/01/2023 trình Thủ tướng Chính phủ cho phép ban hành Nghị định theo trình tự thủ tục rút gọn.

Ngày 19/01/2023, Văn phòng Chính phủ đã có văn bản số 377/VPCP-KTTH thông báo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ về việc chấp thuận ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 31/2022/NĐ-CP theo trình tự, thủ tục rút gọn.

2. NHNN xây dựng dự thảo Nghị định và đã có văn bản xin ý kiến, tổ chức họp với các cơ quan liên quan để hoàn thiện dự thảo Nghị định.

3. NHNN tổng hợp, hoàn thiện dự thảo Nghị định trên cơ sở ý kiến của các cơ quan.

4. NHNN có Công văn 396/NHNN-TD ngày 19/01/2023 gửi xin ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

5. Bộ Tư pháp có Báo cáo thẩm định số .../BCTĐ-BTP ngày ... gửi NHNN.

6. NHNN hoàn thiện, chỉnh lý Nghị định và trình Chính phủ.

### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

#### **1. Bố cục và nội dung cơ bản**

Khoản 4 Điều 3 Nghị định số 31/2022/NĐ-CP quy định: “4. Khách hàng có khả năng trả nợ, có khả năng phục hồi theo đánh giá nội bộ của ngân hàng thương mại, sử dụng vốn vay được hỗ trợ lãi suất đúng mục đích, có trách nhiệm trong việc phối hợp với ngân hàng thương mại thực hiện hỗ trợ lãi suất.”.

Dự thảo Nghị định sửa đổi quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị định số 31/2022/NĐ-CP nêu trên theo hướng: (i) bỏ nội dung “theo đánh giá nội bộ của

ngân hàng thương mại”; (ii) bổ sung quy định “Khách hàng có khả năng trả nợ, có khả năng phục hồi là khách hàng đáp ứng các điều kiện vay vốn theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định này”. Theo đó, dự thảo Nghị định gồm 02 Điều, bao gồm:

**Điều 1.** Sửa đổi quy định khách hàng có khả năng phục hồi là khách hàng đáp ứng các điều kiện cho vay của NHTM theo quy định hiện hành, theo đó, sửa đổi Khoản 4 Điều 3 Nghị định số 31/2022/NĐ-CP như sau:

*“4. Khách hàng có khả năng trả nợ, có khả năng phục hồi, sử dụng vốn vay được hỗ trợ lãi suất đúng mục đích, có trách nhiệm trong việc phối hợp với ngân hàng thương mại thực hiện hỗ trợ lãi suất. Khách hàng có khả năng trả nợ, có khả năng phục hồi là khách hàng đáp ứng các điều kiện vay vốn theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định này.”*

**Điều 2.** Điều khoản thi hành: Nghị định có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

## **2. Giải trình, thuyết minh về việc sửa đổi**

Để tạo điều kiện thông thoáng, dễ thực hiện cần hướng dẫn “có khả năng phục hồi” nghĩa là “đáp ứng điều kiện cho vay” như điểm 1 nêu trên, thay vì các tiêu chí cụ thể khác, vì:

- *Thứ nhất*, tạo thuận lợi cho NHTM và khách hàng trong triển khai chính sách. NHTM và khách hàng không cần xem xét các tiêu chí khác mà chỉ cần đáp ứng các điều kiện cho vay của TCTD đối với khách hàng;

- *Thứ hai*, theo quy định hiện hành về hoạt động cho vay của TCTD đối với khách hàng, TCTD xem xét, quyết định cho vay khi khách hàng có đủ các điều kiện sau đây: (i) Khách hàng có năng lực pháp luật dân sự/năng lực hành vi dân sự; (ii) Nhu cầu vay vốn để sử dụng vào mục đích hợp pháp; (iii) Có phương án sử dụng vốn khả thi; (iv) Có khả năng tài chính để trả nợ. Căn cứ các quy định này, NHNN thấy đối với các khách hàng đã qua sàng lọc, thẩm định của TCTD, có phương án sử dụng vốn khả thi, có khả năng trả nợ là đủ đáp ứng các tiêu chí *phục hồi, phát triển* theo quan điểm, mục tiêu đã được Quốc hội đề ra tại Nghị quyết 43/2022/QH15.

- *Thứ ba*, về tình hình thực tế, mục 3.1 Điều 3 Nghị quyết số 68/2022/QH15 ngày 10/01/2022 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 quy định: “Trong quá trình thực hiện, rà soát nội dung trong Chương trình không còn phù hợp với tình hình thực tế, kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh phù hợp.”. Bối cảnh ban hành Nghị quyết 43/2022/QH15 trong điều kiện thế giới suy thoái tác động tiêu cực tới kinh tế trong nước, khó khăn do dịch bệnh, tình hình sản xuất kinh doanh, du lịch, dịch vụ gặp nhiều khó khăn, nền kinh tế đối mặt với nhiều thách thức về ổn định vĩ mô, lạm phát, chi phí đầu vào gia tăng, đứt gãy chuỗi cung ứng... Do đó, yêu cầu cấp bách là ban hành các chính sách để phục hồi và tăng trưởng kinh tế, trong đó có chính sách HTLS 2% dành cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có khả năng trả nợ, có khả năng phục hồi. Căn cứ quy định tại Nghị quyết 43/2022/QH15, Chính phủ đã ban hành Nghị định 31/2022/NĐ-CP về hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay của

doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, trong đó đề cụ thể hóa quy định “có khả năng phục hồi” tại Nghị quyết 43/2022/QH15, Nghị định 31/2022/NĐ-CP đã quy định theo hướng trao quyền chủ động cho các NHTM, cụ thể: “có khả năng phục hồi theo đánh giá nội bộ của ngân hàng thương mại”.

Tuy nhiên, tại thời điểm hiện nay, tình hình kinh tế - xã hội đã có nhiều biến chuyển so với thời điểm ban hành Nghị quyết 43/2022/QH15 và Nghị định 31/2022/NĐ-CP, với nhiều kết quả tích cực (GDP tăng 8,02%, cao nhất trong giai đoạn 2011-2022, trong đó khu vực dịch vụ tăng 9,99%; lạm phát được kiểm soát theo mục tiêu đã đề ra...). Bên cạnh những kết quả năm 2022, trong năm 2023 kinh tế nước ta vẫn đan xen nhiều thách thức. Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ đã chỉ ra: *“Kinh tế toàn cầu có xu hướng tăng trưởng chậm lại, một số quốc gia có dấu hiệu rơi vào suy thoái kinh tế. Trong nước, nền kinh tế có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Sức ép lạm phát, tỷ giá, lãi suất gia tăng; sản xuất kinh doanh tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức; các thị trường xuất, nhập khẩu lớn, truyền thống của Việt Nam bị thu hẹp... quy mô nền kinh tế nước ta còn khiêm tốn nhưng độ mở lại lớn, khả năng cạnh tranh và sức chống chịu trước các cú sốc từ bên ngoài còn hạn chế; những yếu tố đột xuất, bất ngờ vẫn tiềm ẩn rủi ro, khó dự báo; dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn hán, bão lũ tiếp tục diễn biến bất thường, ảnh hưởng nặng nề hơn.”*

Trong bối cảnh hiện nay và dự báo trong thời gian tới, nếu hướng dẫn “có khả năng phục hồi” theo các tiêu chí cụ thể khác (tiêu chí định lượng như doanh thu/sản lượng/lợi nhuận, hoặc tiêu chí định tính như diễn biến, chiều hướng kinh doanh của khách hàng...) thì cả NHTM và khách hàng gặp khó khăn vì: bản thân nhiều khách hàng không dám khẳng định phục hồi, đặc biệt điều kiện kinh tế thế giới đang có nhiều bất ổn, cạnh tranh chiến lược các nước lớn, cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại gay gắt hơn, áp lực lạm phát tại nhiều quốc gia trong khi nền kinh tế nước ta có độ mở lớn, hoạt động của các doanh nghiệp phụ thuộc rất lớn vào kinh tế quốc tế, đặc biệt là vào các thị trường xuất, nhập khẩu lớn, truyền thống của Việt Nam. Trường hợp khẳng định hoặc đánh giá các tiêu chí doanh thu, sản lượng, lợi nhuận tăng nhưng thực tế do tác động của nhiều yếu tố bất định dẫn tới các chỉ số này không tăng thì các NHTM và khách hàng e ngại sẽ bị các cơ quan thanh tra, kiểm tra sau này đánh giá trực lợi chính sách.

Việc sửa đổi như nội dung dự thảo Nghị định sẽ tạo thuận lợi hơn cho NHTM và khách hàng trong triển khai chính sách HTLS, tuy nhiên, kết quả HTLS thực tế vẫn phụ thuộc rất lớn vào tâm lý e ngại thanh, kiểm tra HTLS của khách hàng (NHNN đã có Tờ trình số 151/TTr-NHNN báo cáo Thủ tướng Chính phủ đánh giá về kết quả đạt được, khó khăn vướng mắc trong triển khai chính sách này).

## **V. VỀ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI**

Dự thảo Nghị định không có nội dung phân biệt về giới, không có tác động tiêu cực đến mục tiêu bình đẳng giới.

## **VI. TÍNH TƯƠNG THÍCH VỚI ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN MÀ VIỆT NAM LÀ THÀNH VIÊN**

Dự thảo Nghị định phù hợp với các cam kết quốc tế, điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia, cụ thể:

- Đến nay Việt Nam đã tham gia các tổ chức thương mại, kinh tế đa phương là Tổ chức thương mại thế giới (WTO), Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) và đã ký kết nhiều Hiệp định thương mại tự do như Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – Liên minh châu Âu (EVFTA) ...

- Dự thảo Nghị định không quy định về các hình thức hỗ trợ, tài trợ thương mại. Ngân hàng thương mại tự chịu trách nhiệm về việc cho vay, hỗ trợ lãi suất. Mức lãi suất hỗ trợ không lớn, không đủ tác động đến hoạt động bán phá giá của doanh nghiệp xuất khẩu. Nguồn vốn cho vay do tổ chức tín dụng tự huy động trên thị trường. Do đó, nội dung Dự thảo Nghị định không có tác động bóp méo thương mại và không trợ giá cho tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh trên thị trường.

## **VII. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA**

### ***1. Về kinh phí soạn thảo Nghị định***

Để bảo đảm kinh phí xây dựng chính sách, soạn thảo, lấy ý kiến, thẩm định, thẩm tra, chỉnh lý, hoàn thiện và ban hành Nghị định, NHNN dự kiến kinh phí xây dựng dự thảo Nghị định theo đúng định mức quy định tại Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật và Thông tư số 42/2022/TT-NHNN ngày 06/7/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC. Nguồn kinh phí xây dựng Nghị định thuộc nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên của NHNN.

### ***2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản sau khi được thông qua***

- Về phía NHNN:

Sau khi Nghị định được ban hành, NHNN sẽ chỉ đạo các NHTM thực hiện; đồng thời, tiếp tục phối hợp bộ, ngành, địa phương, Hiệp hội ngành nghề và các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh thuộc đối tượng hỗ trợ lãi suất tổ chức các Hội nghị kết nối ngân hàng – doanh nghiệp, thành lập các Đoàn khảo sát liên ngành tiếp tục đôn đốc, nắm bắt tình hình thực hiện tại các địa phương và kịp thời tiếp nhận, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong thực thi chính sách, tiếp tục tuyên truyền rộng rãi, tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện của các NHTM. Nguồn nhân lực, kinh phí cho các hoạt động nêu trên được NHNN bố trí từ nguồn nhân lực, kinh phí cho hoạt động thường xuyên của NHNN, bảo đảm việc thực thi Nghị định hiệu quả.

- Về phía các NHTM:

Việc cho vay là hoạt động thường xuyên của NHTM, do vậy các ngân hàng thương mại không phải thành lập tổ chức hoặc bộ phận mới để thực hiện.

### VIII. VỀ Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP

- Tại Báo cáo thẩm định số .../BCTĐ-BTP ngày ..., Bộ Tư pháp đã có ý kiến: ...

- Ngân hàng Nhà nước đã tiếp thu đầy đủ ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị định.

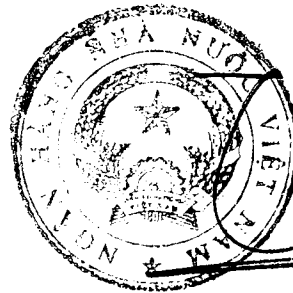
Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định về hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*(Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 149 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật về hồ sơ trình dự thảo Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xin gửi kèm theo: Dự thảo Nghị định; Báo cáo thẩm định; Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị định)*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban lãnh đạo NHNN;
- PTTg Lê Minh Khái (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để p/hợp);
- Kiểm toán Nhà nước (để biết);
- Thanh tra Chính phủ (để biết);
- Bộ Tài chính, Bộ KH-ĐT, Bộ Xây dựng, Bộ Tư pháp (để p/hợp);
- Lưu: VP, Vụ TDCNKT (03b), NTNga.

**KT. THỐNG ĐỐC  
PHÓ THỐNG ĐỐC**



**Đào Minh Tú**

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2023/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

**NGHỊ ĐỊNH**

Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20 tháng 05 năm 2022 của Chính phủ về hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 5 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội;*

*Căn cứ Nghị quyết số 68/2022/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;*

*Theo đề nghị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20 tháng 05 năm 2022 của Chính phủ về hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.*


**Điều 1. Sửa đổi Khoản 4 Điều 3 Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20 tháng 02 năm 2022 của Chính phủ về hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh như sau:**



“4. Khách hàng có khả năng trả nợ, có khả năng phục hồi, sử dụng vốn vay được hỗ trợ lãi suất đúng mục đích, có trách nhiệm trong việc phối hợp với ngân hàng thương mại thực hiện hỗ trợ lãi suất. Khách hàng có khả năng trả nợ, có khả năng phục hồi là khách hàng đáp ứng các điều kiện vay vốn theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định này.”.

## **Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực từ ngày .....

2. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc/Giám đốc các ngân hàng thương mại và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này. 

### **Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo.
- Lưu: VT, KTTH (2).

**TM. CHÍNH PHỦ**  
**THỦ TƯỚNG**

Số: 377/VPCP-KTTH

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2023

V/v xây dựng, ban hành Nghị định  
sửa đổi, bổ sung Nghị định số  
31/2022/NĐ-CP của Chính phủ  
theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Kính gửi: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Xét đề nghị của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại văn bản số 04/TTr-NHNN ngày 16 tháng 01 năm 2023 và ý kiến Bộ Tư pháp tại văn bản số 53/BTP-VĐCXDPL ngày 06 tháng 01 năm 2023 về việc xây dựng, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ về hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh theo trình tự, thủ tục rút gọn, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái có ý kiến như sau:

1. Đồng ý với đề nghị của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và ý kiến của Bộ Tư pháp tại các văn bản nêu trên về việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn để xây dựng, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ về hỗ trợ lãi suất cho vay từ ngân sách nhà nước đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh theo quy định tại Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

2. Giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Chính phủ trước ngày 10 tháng 02 năm 2023, bảo đảm chặt chẽ, chất lượng, hiệu quả, kịp thời, đúng quy định pháp luật.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Phó Thủ tướng Lê Minh Khái;
- Các Bộ: TC, TP, KHĐT;
- VPCP: BTCN, PCN Mai Thị Thu Vân,  
các Vụ: TH, PL;
- Lưu: VT, KTTH (3).

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM**  
**#S J ' S Ủ NHIỆM**



4 KL3 AM Thu Vân